

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ Luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày **08 tháng 5 năm 2025** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số **23/2025/TLST-DS** ngày **03 tháng 3 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Hoài T**

Địa chỉ: Thôn S, C, C, Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Bà **Phạm Thị Hồng T1**

Địa chỉ: Thôn B, Cam Hải T2, C, Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Phạm Thị Hồng T1 phải trả toàn bộ số tiền còn nợ của bà Nguyễn Thị Hoài T là 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng) theo Giấy mượn tiền ngày 27/02/2024. Bà T không yêu cầu tính lãi.

2.2. Bà Phạm Thị Hồng T1 trả dần cho bà Nguyễn Thị Hoài T mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), bắt đầu từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi trả hết nợ. Lịch trả nợ là vào ngày 27 hàng tháng.

2.3. Về án phí: Bà Phạm Thị Hồng T1 và bà Nguyễn Thị Hoài T mỗi người phải nộp 412.000đ (Bốn trăm mười hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Hoài T đã nộp 825.000đ (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Như vậy, hoàn trả cho bà T 412.000đ (Bốn trăm mười hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008286 ngày 21/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quy định chung: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả số tiền nêu trên thì bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Phan Thị Tú Vinh